

Ất, bỏ thuốc theo phách của một nhà
nào ở Huế từ phách cho các nơi về
mưa rứa, đêm trong những giờ
to, rồi đi phân phát ra khắp trong
làng. Ông lý thần hành, cùng các
ông Trùm-trưởng xóm đi khắp khắp
các nhà về sự ăn uống cho nhà
khỏi và phải mua với rầy nhà cửa.

Đến khi bệnh dịch tràn xuống
thôn quê, thì các làng lân cận bị
chết nơi ra phải rên ầm cả người
mà làng Xuân hòa chỉ bị một đứa
con nít và một người đàn ông mà đến
qua khỏi cả, chỉ nhờ rứa thuốc
của ông lý Khôi đó cả, còn toàn cả
dân sự làng Xuân hòa đều vô sự cả.

Quy hóa thay cái gương tốt này,
không biết mà theo cũng đại!

Vân-Dương

TOURANE

Một cái sét đánh chết cả bảy bò
với hai người

Chiều hôm 18. anh ở miền Nam-
đi và Liên chiều mưa dông to lắm,
sấm sét vang động, chớp nhoáng
sáng chùng một góc trời. Sau khi
tạnh mưa rồi có mấy người bán
tranh đi ngang qua đám đất gần
cầu Tây túp đó vài trăm thước tây,
về phía trong núi, chợt nhìn thấy
mà ư vạt vạt người vừa bị sét ngã
năm chẵn chông thẳng kinh hồn vía,
liền hô oán lên; kẻ gần người xa
nghe tin, rùng rùng chạy đến, ai
ấy đều rụng rời.

Ngó thấy hai đứa trẻ chân bò chết
nằm với cả một bảy bò bảy con
lớn và hai con mẹ, còn hai đứa
trẻ nữa thì bị thương hại một nửa
thân mình.

Xét ra cái chỗ như sục bị hại đó,
ở trên một đám đất vuông vức độ
một cái sét đánh xuống mà thấy đều
sấm hết cả; không lẽ ba, bốn tiếng
đánh dồn vào một chỗ, vì chỉ ngó
thấy có một vết giữa đất dài ba bốn
thước, như một đường cây, mà dấu
rạch sấm sáo rõ ràng, còn ở đầu
cuối cũng lại xói lên một miếng
đất to mà tròn như cái nón, mà
miếng đất ấy lại vắng tuổi lên trên
bờ xa.

Một tiếng sét làm hại đến bảy
người, ng. r. cũng dữ tợn thật. đáng
ghê gớm mà thăm thương thay!

THANH-HÓA

Quạt khám tử thi
Ngày 14 tháng 7 ta, quan thầy
thuộc cùng quan An và quan Huyện
về làng Đồng-xá, huyện Nông-Cống
khai quát một cái tử thi đã mai
tàng cách 17 tháng nay. Nguyên tên
Nguyễn Đình Hiến làng Đồng-xá hồi
tháng 2 năm ngoái, được làm Chánh
tổng án khảo, có mời dân trong tổng
tên Lược cũng người đồng hương
nên cũng được dự việc. Trong lúc
ăn uống say sưa có xảy ra cuộc
náo nức. Tên Lược về thụ bệnh,
thuốc thang không khỏi, hơn 10
ngày phải chết. Bỏ tên Lược phát
đơn kiện tên Chánh - tổng vụ đánh
chết tên Lược.

Cư tại khu của dân làng chứng
là thì đó là một sự vụ không.

Nhưng chánh Lược không đon mải
say bộ tư pháp Hội đồng-quạt-khám
Thượng-lâm-Khách

NGHỆ-AN

M. Trần-vân-Tăng bị bắt
M. Trần-vân-Tăng là người huyện
Nghị-Lộc thuộc tỉnh Nghệ-An, trước
làm giáo - học ở trường Pháp Việt
Vinh, mới đây được dời ra làm Đốc
giáo ở trường Bái - Thượng Thanh-
hóa.

Nhân dịp nghỉ hè, M. Tăng về ở
huyện Nghi, cách mấy bữa đây có
ra chơi ở huyện Yên - Thanh (cũng
trong tỉnh Nghệ) là chỗ năm kia
ông ta có làm giáo học ở đó đã thăm
viếng người quen kẻ cũ.

Chẳng hay vì duyên cớ gì mà
quan Huyện Yên - Thanh cho lính
mời M. Tăng vào huyện rồi lại cho
lính đi theo M. Tăng vào tỉnh.

M. Tăng vào tỉnh, ở chơi trong
trại quan An đã hơn một tuần lễ rồi,
mà chưa thấy xé xừ ra sao cả.

Nghe đầu việc này quan tỉnh còn
chờ từ bẩm của quan huyện và
quan Huyện có đòi mấy người quen
biết với M. Tăng ở trong huyện
Yên-Thanh đến hỏi.

Chờ sau việc ra thế nào, sẽ xin
dâng tiếp.

Nguyễn Luận

QUẢNG-TRỊ

Bị bắt
Được tin ông Đỗ-đoan-Vũ, nguyên
giáo học ở huyện Cam-lô, bị triết
hồi tháng tư, nay lại bắt giam ở lao
Quảng-trị. Chưa ai rõ ra duyên cớ
gì cả, chính ông ấy cũng chưa hiểu.
Mong quan trên xét xử.

QUẢNG-NAM

Tiết hạnh khả phong
Ngày 16 Aout tại huyện Tiên-
phước có cuộc rước biển "Tiết-phu"
thiết là một sự về vang lừng. Số là
ba Giang - thị-Các ở làng Bình-An,
lúc 16 tuổi kết duyên với ông Đoàn
(người làng Phú-Mỹ-Đông) được hai
trai (Đoàn-Thức, Đoàn-Thân) qua
năm bà 24 tuổi, thời ông Đoàn chết
bà thủ tiết thờ chồng, bầm bít nuôi
con, cho đến trưởng thành, nay
được từ đại đồng đường, tuổi bà
đã 80. Quan trên sát thiết, bầm cho
bà là người Tiết-phu, nay được Sắc
từ bức biển bốn chữ "Tiết hạnh
khả phong"

Qui hóa thay! cái gương tiết-phu
để cho dân bà ta bấy giờ thử soi!

Phùng-Xuân

ĐA-LAT

Một cuộc rất vui
Tối hôm 11 Aout, rạp hát chợ
mới trên thiết một cách rất rực
rỡ, thiên hạ lui tới rất đông; nào
lấy, nào đầm, nào an nam, nào chũ
và, nào các chủ, nghĩa là đủ cả các
thứ người, đến tận khiên một cuộc
cải lương của hội thể thao. Đa-lat
sắp đặt để lấy tiền giúp cho Hội.

Hôm ấy hát cũng hay, tiền bán vé
nghe đầu cũng được gần hai trăm
đồng.

Bình Phó-thủy

BẮC-KỲ
HANOI

Kỳ thi vào ngạch Công-Chính
Cứ theo như nghị định của M.
Favier Tổng Giám Đốc ngạch Công-
Chánh thì đến ngày 15 Novembre
1927 sẽ mở tại Hanoi, Huế, Vinh,
Vientiane, Pnompenh, Saigon một
kỳ thi tuyển 90 người vào ngạch
thư ký, 60 người vào ngạch họa
thì-sinh có bằng Cao-Bằng tiểu
học pháp-Việt (Diplôme de fin
d'études complémentaires) sẽ được
miễn không phải thi.

Số người thi chia làm hai hạng,
hạng lỏng sự, hạng ngoài, Hạng lỏng
sự công nhật tại sở công-chính thời
được thêm điểm ngoại, song từ 16
đến 20 mới đủ, còn 15 sắp xuống
thời bỏ. Điểm ấy do quan chủ sở
cho, lấy thành số trên 15 nhân với
số năm làm việc để được bao nhiêu
đem cộng rồi phân điểm, duy những
tử-sinh đủ bình phẩm 13 điểm
mới hưởng được cái đặc-điểm ấy.

Bài thi chia ra làm hạng bất buộc
và hạng tùy chọn.

1) Hạng bất buộc.
Dictee 1 giờ nhân 2
Tinh-Đồ 2 - 2
II) Hạng tùy chọn:

Luận pháp văn 2 giờ nhân với 5
Đánh máy (dactylographie)
1/2 giờ nhân 5
Vẽ 3 giờ - 5

Ngày thi đã có hội đồng giám thị
tùy theo quan Chánh ký sự lựa chọn.
Mỗi nơi thi phải có một bản đồ chỉ
định cách xếp đặt và ghi chép chỗ
thi sinh ngồi cho khỏi gian lận.

Người muốn ứng thi phải dưới 25
tuổi. Người có thân làm sẵn nếu
quá 25 tuổi phải có giấy cam đoan
chịu các điều lệ bất buộc về những
năm làm trước đến giờ cho đúng
hạn 55 năm về hưu trí.

Đơn dự thi gửi trước ngày 15
Septembre đến phòng quan Chánh
ký sự ở xứ mình.

Thi sinh phải đủ giấy mà sau này:
1 - Giấy khai sinh,
2 - Giấy Hạnh Kiểm hay tờ sao
từ Pháp lý lịch (casier judiciaire).
3 - Một tờ của quan Đốc từ nhận
thực có dân ảnh của thi sinh.
(Certificat médical).

Người Tàu Tây Chạy Hàng Nhật

Độ này vì việc giao thiệp của
Trung-hoa và Nhật-bản không được
thỏa hiệp, nên dân Trung-hoa
đối với Nhật rất có ác cảm, và
phong trào tẩy chay người Nhật
hiện đương kịch liệt, nay đã lan
sang đến những người Hoa-khieu ở
đây. Vì những Hoa-khieu ở đây được
lệnh chánh-phủ Quảng-Đông, nên
cũng hợp mấy ngày ở Hội-quán
phố hàng Buồm để chờ tình phương
sách tẩy chay hàng Nhật. Họ ra lệnh
rất nghiêm, ai trái phạm thì sẽ bị
phạt từ 10 đồng cho đến 20 đồng,
và có lẽ còn phải chịu xuất hàng
bán nữa.

H. T. N. B.

NAM-KỲ
SAIGON

Hội đồng quản hạt.

Trong bài diễn văn khai hội ở Hội
đồng quản hạt ngày 16 Aout, quan
Thống đốc Blanchard de la Brosse
có nói tình thế chánh trị và kinh tế
của Nam-Kỳ, ngài có nói tình hình
chánh trị vẫn được yên ổn như
thường, và công việc tiến bộ của
Thuộc địa vẫn được mỹ mãn.

Hội đồng bầu lại ban trị sự. Ông
Héraud, lại được cử làm nghị-
trưởng, ông Blanchard cùng ông
Bui-quang-C. lại bầu làm phó nghị-
trưởng.

Tin 14 người bị giam ở Khám lớn.

Bản báo đã đăng 14 người bị
giam ở khám lớn định nhện đối,
đó là lòng bất p'ục tình, vì sao
giam mãi mà không thấy xử.

Mới đây, quan Biện-lý cùng cụ
Phan-vân-Trường vào nhà k'ám
có nói với mấy ông rằng tòa chưa
xử án là vì ông Monin là thầy cãi
của mấy ông chưa về.

Nay lại được tin rằng Trọng sự
Monin đã về. Vậy chắc nay mai lo
sẽ xử cho các ông.

Thấy vàng tối mắt

Hồi bấy giờ sáng hôm 31 Juillet
1927 chiếc tàu «Chenonceaux» khởi
hành từ Saigon sang Trung Huê.
Lúc neo không xảy ra sự gì
khác cả.

Sáng hôm sau 1er Aout 1927 tên
vôi lâu mang đồ ăn vào cho ông
Jacques Bernaus là chủ tàu, cửa
phòng vừa mở, tên bồi thấy M.
Jacques nằm sõng soài ra đất, máu
me chan hòa đầy mình máu, vội kêu
rầm lên rồi đi gọi ông Hàm-Trường.
Ông Hàm-Trường được tin cũng ông
cầm, và ông thấy tuốc cổ khám
xét, rồi đưa M. Jacques lên buồng
dưỡng bệnh ở lầu, hết sức cứu
chữa. M. Jacques mới hơi tỉnh
ngượng vì cơn yếu lắm không nơi
được tiếng nào cả.

Tàu tới bến Hương-Cảng, các
quan chức người Anh xuống tàu,
xét có sáu tên khách bị tình nghi là
thù phạm, vì khi khám tới thấy
chúng có nhiều tiền mà hồi lùng
túng không đáp được ra làm sao.
Chắc chúng biết thóp M. Jacques có
ngọt vụn bạc định giật chết, đến
Hương-Cảng rồi về Quang-Đông.

Vài giờ sau chiếc tàu Paul Lecat
cũng tới người ta liền nhờ ông
Hàm-Trường lâu này đưa về Saigon
để giam tại Khám-Đường.

Một việc chẳng may. - Hồi 1
giờ đêm hôm 10 Aout vừa rồi ông
Trần-v-Kỳ làm đốc biện ở sở máy
điện đang ngủ bỗng thấy tiếng kêu
rầm rỹ với cảm chiếc sừng hai lòng
hiệu «Verney-carro» ra để để phòng
có sự gì xảy ra chẳng. Hai người
vợ em của ông nói có thấy người

chạy trốn trong vườn (ông ở ngay
sở) ông liền cho tên bếp cầm đèn soi.
Giữa lúc ấy thấy Mốp tức Dương
vào-Đêm người làm với M. Kỳ đã
hai năm nay trong xô tới đi ra, tuy
chủ không sai mà hẳn cũng đi lung
trộm. Tên bếp trông thấy vội kêu:
trộm đấy! M. Kỳ tưởng trộm thái
giơ súng bắn vào giữa ngực, Mốp
chết ngay. Tội Nghiệp!

Cái bệnh nóng nảy phụ-
hiếu của anh em ta

Đọc cái đề mục này, hẳn các bạn
cũng biết kẻ cầm bút là một người
thanh niên. Vâng, tôi đây chính vào
hạng thanh niên, mà tôi lại nói đến
cái bệnh của thanh niên ta thì một
là nói lao vì mình tự xét lấy mình
thì không khi nào dùng, hai là nói
đại, vì cũng trong một họ, việc gì
lại đem vạch lá tìm sâu?

Nhưng thiết tưởng trừ những kẻ
quá ngu xuẩn hoặc quá kiêu căng
thì mình mới không biết lỗi mình,
mà đã biết lỗi mình lại không tự
thủ thì cũng là kiểu cũng ngu xuẩn.
Tôi đây là thiếu niên, tôi đã khổ
tăm tự hỏi xem bọn mình có
những bệnh gì thì nghiệm ra cũng
nhiều lắm, như bệnh lưỡi biếng,
bệnh xa xỉ, bệnh cầu thả, bệnh phong
dáng v. v. Nhưng kẻ mắc phải mấy
bệnh ấy thì danh là phường người
bồ dỉ cả, không cần nói đến, song
về bạn thanh niên ưu tú cũng không
may khi được nêu ra toàn, mà cái
bệnh nguy hiểm nhất là bệnh nóng
nảy phụ-hiếu.

Bất kỳ nước nào phạm thiếu niên
sau tuần, có nhiệt thành có tâm hồn
mà thấy nói giống hằm vào cái cạnh
ngộ đang thương tâm, sao lại không
đem lòng lo nghĩ? Nào lo sao cho
dân khỏi bị cực khổ, cho nước khỏi
bị yếu hèn, lo sao cho dân một ngày
ngạc đầu, cho nước một ngày đẹp
mặt, kẻ làm chính trị, người làm
thực nghiệp, kẻ ở nhà quê, người
đi du học, tuy có khác nhau, nhưng
ai cũng cùng một lòng với giang sơn
tổ quốc. Nhưng khổ nạn thay! cái
lòng ái quốc trống không, đã đủ gì
hà cử quốc được! anh em ta đòi
vội cái hoàn cảnh hiện thời, thấy
nhiều nỗi oán oán, sinh lòng phẫn-
nộ, đây là cái động - khi của thiếu
niên, nhưng phần nhiều ta tức mà
lại tưởng tượng rằng cái hoàn cảnh
ấy có tay riêng vẽ, nhằm mắt đập
nhào là có thể đổ ngay. Ôi! ấy là
cái mộng đó thôi, thực sự đâu có dễ
như vậy! Vâng thì muốn ai không
muốn, nhưng phải biết làm thế nào
là bại, thế nào là thành, chứ cứ bằng
vào cái nghĩa cạm của câu tục ngữ
lấy "muốn là được" thì còn quê
lạ! Cái thuyết tri-nan hành dĩ là
ta phải nên học lấy làm lòng!

Xét nhân-nhân chí-sĩ, hào kiệt
thanh niên xưa nay, ai là không
kiên nhẫn trầm trọng mà thành công

được. Như ông Ba-lêch-si (Bernard
de Palissy) ông Uy tăng bề (Gusten-
berg, trái bao lần thất bại mà không
nản lòng, như ông Gia lý ba diêu
(Garibaldi) lưu lạc mấy mươi năm
ở Mỹ-châu mà ý đại lợi mới thông-
nhất, ông Cam địa (Gandhi) tại nhục
biết bao lâu ở Nam Phi mà
Ấn-độ mới giác ngộ, lại như ông
Tôn văn bốn thu ngoại dương biết
bao là công khổ mà nước Cộng hòa
Trung hoa mới xuất hiện, cũng ông
Lịch - ninh (Lenine) chìm nổi đến
mấy lần ở Đức và Thụy sĩ, đầy đọa
biết mấy lượt ở Tây-bà-lợi-a mà
cách mệnh lao nông của Nga mới
thành công.

Tôi dẫn diễn các bậc vĩ nhân thế
giới đó không phải là bảo anh em
chúng ta ai cũng phải làm vĩ nhân
như thế cả đâu, nhưng chúng ta
cũng có thể nhìn các bậc ấy làm
gương để biểu rằng muốn làm những
sự nghiệp lớn lao thì phải nhẫn nại
và kiên nhẫn đến chừng nào, phải hi
sinh đến cả cái lòng quả nung!

Thanh - niên ta không những
tưởng rằng cái xã hội này có thể
một xô lá đổ, phần n.ieu lại cũng
ngộ nhận rằng chỉ một mình cũng
đủ sức mà thôi. Bởi vậy bất luận
ra làm việc gì cũng tự phụ tự đắc,
đối với người khác thì mặt sạt đến
đều, mà tự mình coi mình là chí-sĩ
là nhân nhân, là chân chính ái quốc
Kỳ thực thì số cả 20 triệu người
Việt-Nam chưa chắc đã một người
biết mình và tin mình, vì ái quốc
không phải ở đầu môi cửa miệng
mà chính là ở lòng kiên quyết
tuyệt hành vậy.

Kể tâm lý mấy người ấy thì thực
đáng yêu đáng quý, kẻ hành động
của họ thì đáng trọng đáng thương.
Ai xét đến công việc ấy ra mấy
tầng gần đây mà không phải đau
lòng xót xa! Nỗi giống đương
buổi cần nhiều kẻ dõ dục cho
đứng vững mà những người tài giỏi,
nương bụng nười ta, anh em đừng
rẻ ròi như vậy thì còn uổng làm
không? Có đang tiếc làm không?

Thưa anh em, chẳng nói đến sự-
nghiệp anh hùng hào kiệt nữa, chỉ
nói cái trách nhiệm gánh vác với
dời, ta muốn làm cho ta làm
thì chớ nên vội vàng, quá nóng
nóng, nên nhẫn nại, chịu cực
kuo, biết hi sinh, lại càng đứng
tương việc gì cũng coi một sự
minh là làm xong được.

Ta phải nên tỏ chức cho có đoàn-
thể, cho có cơ quan, bất luận việc
gì cũng phải lấy đoàn thể làm lập
tức dựa, phải lấy cơ quan làm lợi
khí thành động, chứ tài minh bao tài,
sức mình mấy chừng mà giám đứng
riêng, lại còn nòi, kẻ lười này, người
dương nọ, e.ia rẽ nhau, chông chéo
nhau, không thành được việc gì mà
kết cục lại chỉ tỏ xô nhau xuống
vực cả.

Anh em ơi! ta nên nhận lấy cái
bệnh của ta mà biết lòng tìm thuốc
bỏ cứu thì mới mong duy đặc nhau
theo con đường tiến hóa cùng thế-
giới vậy.

Hoa-Trung

ÂN BẠC GIẤY GIẢ

TRÌNH THAM TIÊU THUYẾT
(MINH-VIÊN - dịch)

Số 6
CHƯƠNG THỨ X (tiếp-theo).

- Có người trả lời thế cho tôi,
thì tôi uống.
- Tiền-sinh tôi đây lo việc làm
đà hay sao?
- Tôi trước bị quan lại ư tội,
phát giam trong ngục, nay thì họ
đã trả cái tự-do lại cho tôi rồi.
Họ vu cho tôi làm bạc giấy giả để
đi lừa người, nhưng thật không
phải tôi đâu.

Người ấy nghe nói, sắc mặt đổi
khác ngay, liền hỏi rằng: « vậy thì
ai vu cho tiền-sinh? »

- Người vu tội cho tôi đó là
người con gái.

- Tiền-sinh gần việc rất đó ở
đâu, có phải khi còn ở Luân-đôn
không?

- Không phải, lúc tôi ở ở Mỹ
rồi.
- Tiền-sinh chứ không sự quan
bất nữa?
- Bấy giờ quyết không có việc
ấy nữa, nhưng tôi ở trong ngục
chịu khổ đã năm năm rồi.

- Sao tiền-sinh lại không lý oan
với quan Huyện.

- Tôi đã tỉnh thức, nhưng không
được thì biết làm sao?

- Nếu tôi gặp cảnh như tiền-sinh,
thì tôi bỏ xu nẩy tôi đi, rồi tôi tìm
cách báo phục.

- Muốn rửa đầu xấu đó thì nên
thế nào.

- Khó gì, cứ lấy cái đầu họ vu
cho mình mà vu lại là được.

- Kể ấy vẫn hay, tức rằng tôi
chưa gặp cơ hội tốt, và lại tôi là
người quê vùng, làm kẻ ấy đầu
được?

- Tiền-sinh lo gì. Tôi sẵn lòng
giúp cho.

- Tôi làm là làm?

- Này chính tôi đây cũng gặp
bước khó khăn như ông đó.

- Tôi biết rồi, tôi thấy ông tôi
đấy mà ăn một bữa bánh củ thì đủ
rồi.

- Ở phải, nếu không thế, thì tôi
đã uống rượu thơm, ăn đồ xào nấu
có tôi ăn như thế này?

- Thôi, ta đến là người Anh,
giúp nhau là phải.

Thái-duy tuy là người Nữu ước
mà nói như tiếng Anh nên người ấy
không ngờ báo rằng: « Tiền-sinh nói
phải, như tiền-sinh có lòng ấy xin
cứ nói tôi mà lấy một túi bạc giấy
rủi chửi.

- Tôi chính cần tiền, tôi thú thật
với ông thế, tôi ăn bữa ăn này rồi
thì tôi không còn một đồng nào nữa,
thế mà lại gặp được ông, không may
phước nhà tôi là gì?

Thái-duy nói xong lại cười: « ông
người có tài, sao cũng nên việc.

- Ở, được một món tiền cho khá
thì tôi mới có thể thoát chỗ địa
ngục này mà về nước được chứ.

- Tôi không có giấy hộ-chiếu
thì đi sao được?

- Cái đó khó gì, để tôi giúp cho,
anh không phải lo.

Thái-duy cảm tạ, người ấy lại
hẹn với Thái-duy nửa đêm hôm ấy
thì tới một chỗ nói chuyện.

Thái-duy từ biệt, tự nghĩ một
mình rằng: Chẳng này chắc là lừa
chánh phạm về cái án năng Mã-Đồi-
Tê nhưng mà năng Mã-Đồi-Tê vì có
giấy quen biết với tôi thì không
hiếu được. Thằng ấy cách người
xảo quyệt và lại có gan, ta cũng
phải cẩn thận lắm mới được. Thái-
duy đến nơi vắng vẻ đã đổi giả
trang xong, lại trở lại bên cạnh hiệu
ca-phê để dò xem cách người ấy đi
đứng thế nào, một hồi lâu mới thấy
người ấy bước ra, song cũng đã cải
trang rồi, nếu không gặp tay Thái-
duy không sao biết được. Thái-duy
trông thấy rất lấy làm lạ, liền đi
theo, người ấy cứ đi thong thả, vậy
cũng thấy vào một cái nhà đá,
Thái-duy lại lấy làm lạ nữa. Nhìn

chung quanh cái nhà ấy, thấy ở
trong không có đèn, không khác
chỉ cái nhà hoang không có người ở,
người ấy vào trong đã một lúc lâu
càng không thấy ánh sáng gì cả.
Thái-duy vì đã hẹn nửa đêm lại
giáp nhau nói chuyện nên không
vào nhà ấy, về nói chuyện với
Thầy là Giải-Từ. Giải-Từ mừng lắm,
bảo Thái-duy rằng: « con ơi nếu
con nên việc, thì đưa này hẳn là
đưa làm bạc giấy giả đó. Thành
Nữu-ước đây không thấy nhiều
giấy giả, hẳn chỉ có một thằng đó
mà thôi, chắc rồi đó ».

Thái-duy nói: « cái nước thứ hai
của tôi, là cái cho được cái chứng
xác-thật, đáng cửu người đó lợi ở
trong ngục mà thôi ».

Ái ngờ cái người mà Thái-duy
muốn tham, chính là người ấy, lúc
nửa đêm gặp lại, người ấy nói:
« Tôi được tiền-sinh giúp chắc tôi
lại được việc như nguyện của tôi. Và
tôi cũng tiền-sinh đều là người Anh,
đều ghét nước Mỹ này, thì nên làm

cái kẻ ấy để đi cho thoát, song có
một điều là: tiền-sinh phải thế trước
rằng: « đừng không theo kế, cũng
không đem nói với ai » như thế thì
tôi mới đem kế ấy nói cho tiền-sinh
nghe được.

- Vâng, tôi không phải như ai
đâu, tiền-sinh đừng ngại gì, nhưng
tôi xin hỏi tiền-sinh tên họ là gì đã.

- Không cần hỏi nữa, việc chúng
ta ngày nay, không cần biết tên
nhau làm gì.

- Ở phải.

Tôi lúc mới tới đây có người viết
thư đòi thiệp cho nhà ngân-hàng
kia, hôm nay tôi đến anh tôi nhà
ngân-hàng ấy nói rằng, anh mới ở
nước Anh tới, xin gửi một số
ngân-phĩa thì nhà ngân-hàng
chắc phải hoan nghênh, rồi anh
lấy giấy giả đổi tiền mà đi, đến
khi việc có lộ ra, thì tôi với anh
cùng đã rời Mac-Tây-Kha rồi.

Thái-duy khen là diệu kế.

Người ấy bèn đem sửa một bộ
đồ do Mỹ đưa cho Thái-duy, để
bị đi làm việc ấy.

Viện Nhân-dân Đại-Biểu Trung-Kỳ

Kỳ Hội-đồng thường
niên thứ hai
BIÊN-BẢN (tiếp theo)

Buổi mai.

Bàn về vấn đề lâm sản.

Tam giờ Hội-đồng đều đã bắt đầu. Ông Hoàng-Đại-Dinh đọc bài báo của Tòa Khâm về vấn đề này.

Ông Hoàng-Đại-Trạch nói: Xứ Trung-Kỳ ở về miền sơn-phải, phần nhiều dân lấy vật sản (như tranh, củi, mây, lụa v.v.) ở trong rừng rừng làm sinh nhai. Bây giờ nhà nước đặt ra thuế về lâm sản, không thấy ban bố cho dân biết. Bây giờ nhà nước muốn sửa thuế lại nghiêm ngặt hơn khi xưa, mà những bản thuế cũ và thuế mới, chúng tôi chưa có thì giờ khảo sát được, thì biết thế nào mà bàn.

Vậy nay xin Chánh Phủ dịch những bản thuế về lâm sản, phân cho mỗi ông Đại-biểu mỗi quyển, để khảo sát trong một vài tháng, rồi sẽ làm giấy đưa cho ông Ngoại-Trưởng trình lại Quan Khâm.

Toàn Viện đều biểu đồng tình.

Ông Ngoại-Trưởng đem lời bản ấy trình với quan Quân-Lý và quan Đại-Diện.

Quan Đại-Diện nói: Ngài sẽ bảo dịch ngay ra nhiều bản, rồi sẽ gửi cho các ông, để cứu cho dịch sách, vì một lần có mỗi một lần hay là bất tiện khác nhau. Việc này cũng không gấp lắm, vì hiện bây giờ đã có nghị định về thuế lâm sản. Bao giờ các ông Đại-biểu được bản dịch ấy sẽ trả lời trong hạn hai tháng, do Ông Ngoại-Trưởng chuyển trình.

Các ông Đại-biểu bàn với nhau và tỏ ý kiến có nhau biết.

Ông Nguyễn-văn-Tung kể các điều kiện của một đời viên Lâm-Chánh không được công bình, và sự khổ nhọc của ông ở rừng sơn cước:

- 1 - Những kẻ không nghề nghiệp làm ăn, chỉ kiếm một đôi chút lâm sản để sinh nhai, thường bị sở lâm-chánh bắt phạt.
- 2 - Những chủ vườn có đồn cây trong vườn tự mà sửa nhà hay bán cho kẻ khác cũng bị phạt.

Ông Trần-bá-Vinh nói: thuế về Lâm-Chánh thật hay và lợi cho đường kinh tế trong xứ, nhưng có một vài điều bất tiện cho bọn dân cùng lắm: như không sửa đổi thuế về lâm sản một đôi chút, thì khổ cho bọn dân ấy, đều là ở chốn sơn cước cả.

Nói về rừng cấm và quyền lợi của các làng lâm phần: những làng ở phía rừng núi, thường có rừng cấm không có ruộng, hoặc có ít ruộng đất lắm, không đủ cho dân làm kiếm ăn, vậy phải phân chia vào rừng trong địa-phận làng, hay là

rừng cấm của làng để làm ăn, hoặc kiếm củi, củi, mây, đem bán mua gạo.

Từ nghị-định cấm không cho bán, chỉ được phép lấy về dùng riêng thôi. Than ôi! dân đói khổ chưa có ăn lấy các sản vật trong rừng để dùng sao được? Lại có những rừng ở miền bắc có đôi khoảng có cây củi cho ăn lương sống, và đường ghe thuyền qua lại, ghe thuyền thường phải đậu đến mà lên kiếm một vài bó củi dùng trong lúc vượt bể về nơi giêng kiếm nước uống đem theo. Như đem những chỗ ấy vào rừng cấm, thì khổ đến những kẻ ăn lương.

Vậy về rừng cấm, Viện xin Chánh Phủ xét rằng, đã làm rừng cấm thì hàng nghìn vạn mẫu cũng không hợp lợi gì đối ba trăm mẫu, và những rừng rú ở trong địa-phận ở các làng sơn cước, và lại dân các làng ấy cũng có phép dùng sản vật trong rừng rú ấy mà sinh nhai cho khỏi đói, miễn là có giới hạn, có kiểm soát là đủ.

Ông Hoàng-Đại-Dinh nói: việc giữ gìn rừng rú, tuy là có ích, nhưng mà nghiêm quá, thì những làng ở gần sơn-cước mất nghề săn nhai, và những dân nghèo không có nhà mà ở, dân nghèo ở các hương thôn, ai ai cũng thường dùng những cái cột, kèo, trính nhỏ nhỏ, v.v. để làm nhà mà ở, là vì những dân nghèo ấy không có tiền để mua gỗ để dựng. Nếu nhà nước như thế cấm những thứ gỗ bất hợp thức đó, không cho dân đến làm nhà ở, thì những dân nghèo về sau đây chắc không có nhà mà ở, thì khổ lắm.

Các ông Đại-Biểu Hà-Tĩnh nói: việc khảo sát về lâm sản như muốn cho rõ ràng tường tận lợi hại, thì phải trước xem xét những điều nghị định, sau xét sinh kế trong dân-gian quan hệ với lâm-sản thế nào, mới có thể bày tỏ ý kiến được.

Ông Ngoại-Trưởng nói: trong ba cái vấn đề nhà nước đem hỏi hôm nay (hương-gia-tài, khoán-hoang và lâm-chánh) thì cái vấn đề lâm-chánh là quan trọng nhất, vì dân xứ Trung Kỳ phần nhiều lấy rừng làm ruộng, gạo hàng ngày của dân ta, là tại nơi rừng, vậy xin anh em khảo sát từng nơi cho kỹ càng, sau sẽ giải quyết mới được.

Đến 11 giờ hội đồng giải tán.
(Còn nữa).

Le Président: HUYNH-TRUC-KHANG.
Les Secrétaires: NGUYEN-DON-QUE,
TRAN-BÁ-VINH.

Đàn bà góa ở Ấn-độ

Đàn bà góa ở Ấn-độ tuy nay không phải chết thiếu theo chồng nữa, nhưng thân-phận vẫn còn khổ sở lắm: ở trong gia-đình, nhất là ở nhà chồng thì bị khinh bỉ và ghét bỏ lắm, không có chút quyền-lợi gì và bị lia ra ngoài giai-cấp.

Nhiều người chồng chưa cưới mà cũng phải chịu góa.

Hôm kiểm-tịch năm 1911 có đến 30 vạn con gái dưới 5 tuổi đã góa chồng mà 1 vạn 7 nghìn đã góa và trực tiếp ra ngoài xã-hội. Số con gái từ 5 tuổi đến 10 tuổi có đến 2 triệu rưỡi đã góa chồng và 2 vạn người đã góa.

Thấy tình cảnh khổ nạn như vậy, nhiều nhà tư-thiện động lòng nên năm 1905 đã lập một sở gọi là « Nhà bà góa » ở đó họ dạy học các người góa chồng không khổ, tập nghề nghiệp cho, cũng có người lấy chồng lại được, nhưng mà ít lắm.

Một nhà du-lịch nói rằng: « Có lẽ không đàn bà nào cực-khổ bằng đàn bà Ấn-độ ».

NGŨ NGÔN

AI NƠ I

Tôi kể chuyện này, tôi mới đặt tên cho người chuyện này là Trạng-nguyên - ngữ, bởi vì hay ngữ đến như người này, nếu vạn quốc mà có đặt ra khoa thi ngữ, thì rnh này chắc phải đậu trạng-nguyên.

Anh ta nhà có một con bò, trong nhà ba miệng ăn, nhờ sức con bò đó tất cả. Con bò đó vẫn tốt nhất, nên anh ta lấy làm quý báu lắm. Ở chung một vùng đất với anh, có hai tên kẻ trộm bộm, vốn rắp ranh đã lâu ngày, nhưng chỉ sợ anh ngữ linh, đã một vài phen rình ở chung quanh vườn, mà chưa bắt được anh, anh cũng đã có hơi biết được, anh mới nghĩ ra một chước để giữ bò cho chắc chắn. Nghĩ rằng: « Mình nằm ngủ trong nhà, sợ khi kẻ trộm đến ngoài chuồng bò, mình không kịp đuổi nó chẳng. Bây giờ ta phải làm một cái chông nằm, đem ra đặt ngang trước cửa chuồng, kẻ trộm tới thì phải vấp đổ téo chửi chửi chuồng mà ta đã nằm đó chắc nó đau bộm mấy cũng không bắt được bò ta. »

Anh nghĩ kế đó thật là vạn toàn. Vừa một hôm, trời mưa gió, tôi như mực, hai chú kẻ trộm mới đắc nhạo lên chân vào ngoài cửa chuồng, lảng tai nghe có tiếng người ngủ khò khò, hai chú con sư chưa giám động đến cửa chuồng, ngồi rình hồi lâu, thời nghe tiếng ngữ càng động giã lằm. Hai chú mới bắt thăm cùng nhau rằng: « E trước cửa chuồng có người nằm đó, công ta hôm nay e có khi òng, nhưng mà tiếng ngữ nó ngó ra say lắm, ta thử tới tận nơi xem tình hình ra thế nào. Nếu nó ngủ thật say thì ta chắc thành công. » Hai chú nghĩ nghĩ xong, mới đắc nhạo tới tận cửa chuồng, thấy một bác nằm dọc trên cái chông, chông đặt ngang trước cửa chuồng, hai chú mới bàn với nhau: « Ta đã đến đây, phải mạo hiểm mới được, ta thử khều nó ra ngoài cửa, nếu nó tỉnh dậy thì ta vút nó mà chạy; nếu không tỉnh, bỏ nó là

bỏ của ta. » Lúc bấy giờ, một chú đường đầu, một chú đường chân, khều cả chông liền người ra tận ngoài cửa, nhưng người trên chông vẫn như c-ết. Một chú trộm dấn búng lên mà nói rằng: « Được rồi! anh vào tháo cửa chuồng, tôi đứng đây canh nó. Tự dấy vào chuồng bò gần lắm, nếu chuồng nào c-ư ra xong mà nó đã tỉnh dậy thì thế nào? Ầu là ta khều nó ra ngoài luôn, anh canh nó, tôi bắt nó. Anh liệu chừng tôi đã chạy thoát bỏ rồi thì anh bỏ nó mà đi. » Hai chú nghe nghĩ chắc chắn rồi, lại khều chông liền người ra tận ngoài chuồng, cách chuồng bò ước chừng đã xa lắm. Mới để một chú lại canh anh ta, còn một chú thì bắt bò. Bò vẫn đi theo kẻ trộm rồi, mà chú canh anh ta đó, còn nghĩ bỏ chạy chưa xa, nên xa xầm mãi ở đầu chuồng anh, chú đứng lâu buồn và ngứa nghề, lại thấy anh ngữ quá say, sẵn nhíp cũng muốn làm chuyện nực cười, rút dao găm ở trong túi ra, thử cạo đầu anh, xem anh thế nào, Dao đi xoạc xoạc tốc chạy ào ào, mà anh vẫn ngủ thíp thíp, chú trộm cạo sạch đầu anh bỏ tặc. Lúc đó, trời vừa sáng, đồng không mông quạnh, chỉ chông với anh. Một trời lên đã gần chính trưa, anh ngữ quá no, mới thốt dậy, ngáp một tiếng thật to: « Oa! ta nằm ở nhà kia mà! sao lại tới đây? Chỗ chông này ta đến trên đầu: « Đầu ta sao lại rơi ở đó? Ta có ở kia mà! Ầu hay là ai? không phải ta chẳng! Ta hay ai? Ai hay ta? Nếu mà ta sao lại nằm đây? sao mà trên đầu ta lại có cái này? Nếu mà ai, giống như thật là ta kia mà! Ầu cái mới khốn! Rằng ta thì giống như ai! Rằng ai thì giống như ta! Cái mới khốn đó! Ờ! Ờ! Có một mẹo, chắc là vấn đề này có lẽ giải quyết được. Nếu mà ta thì ta là chủ nhà. Nay ta mang chông về, chỗ thấy chủ nhà chắc không sửa: thế là ta đó. Nếu ta về tới nhà, mà chỗ sửa thì chắc là ai sửa. Ầu nghĩ được mẹo đó, mới vươn vai đứng dậy, nặc chông ở bên tay, và đi về ngủ, hồi lâu tới cửa anh. Chú nhà anh thấy người trộm đến mà lại mang chông, thoắt chạy ra sửa chông lên: Anh vội vàng quay lưng chạy, và chạy và la rằng: « Ầu! Không phải ta rồi! Ai nơ! ai nơ! ai nơ! »

Việt-Điền

Độc-già luận-dân

Trong bài này, Tác-giả muốn lấy phương pháp độc-tiền để mà chữa cái bệnh nghèo túng cho dân ta. Ở cái cơ kinh tế khổ nạn của dân ta, còn có nhiều phương diện, không phải một sự độc-tiền mà làm cho dân khỏi nghèo khổ được.

Song bài này cũng là một phần trong dự luận về cũng có công kể câu, nên cứ nguyên văn đăng lên đây để độc giả phẩm bình.

L. T. S.

Một vấn đề kinh-tế thực-nghiệm

(Une question d'économie politique positive)

Đồng bạc Đồng-Dương hạ giá

Ở nước ta ngày nay mà có câu chuyện « Đồng bạc hạ giá » thì chẳng quá gì lắm ru! Ờ! mà có thể thật! Nước ta từ sáu bảy mươi năm nay có Chính Phủ Pháp bảo hộ, thì cũng được hưởng thái bình, thế mà nay khỏi xướng lên cái vấn đề đồng bạc Đồng-Dương hạ giá, thì cũng lạ tai lắm! Nhưng thế mặc dầu ta thấy bàn phiếm một hồi xem có quả như thế chăng, tuy đầu đề là « Đồng bạc hạ giá » mà kỳ thực « Đồng tiền đồng » ta cao giá.

« Đồng tiền » cao giá là một cái ưu điểm trong trường kinh tế, đáng ra thì ta hoan nghênh mới phải, vậy sao lại sanh ra mối sợ cho vận mệnh tương lai của đồng tiền? Sự này tôi sẽ xin giải bày phần kiến, mong anh em đồng bào sẽ vì lợi chung mà phủ chính cho.

Tiền Đồng thuở nay lưu hành trong nước ta từ lập quốc đến giờ, tuy mỗi đời vua mỗi thay biệu mới nhưng kỳ thực cái trị-giá đồng tiền vẫn không thay đổi. Nói cho đúng thì chẳng những đồng bạc ta hạ giá mà thôi đâu, mà tiền đồng ta đương gặp cái bước khó khăn, nay mai không khéo thì bị tiêu diệt!

Một nước nào càng văn minh, thì sự cần nhu của dân trong nước lại càng nhiều, sự cần nhu càng nhiều thì nền kinh tế càng nhiều mảnh khỏe gay go. Sau cuộc Ấn-Chiến đến giờ, nước Pháp thắng được Nhật-nhi-Mạn, nhưng nền tài chính từ đó đến nay mỗi ngày mỗi thấy quần bách mà trong một năm chẳng biết bao nhiêu phen thay đổi chính sách, chính quyền. Cận lai ông Poincaré ra quyền chính thì đồng « phát-lãng » may đã cầm giá được rồi, nhưng cũng liên tiếp đấy thôi, chưa có thể gọi là vẫn bởi được cụ giá. Vì cuộc chinh chiến mà đồng « phát-lãng » mới sụt giá như thế, chứ như ở nước ta thái bình thế này, thì đồng bạc ta có lẽ dần cũng bị suy vi như thế?

Nay ta nên xét nguyên do làm sao mà bạc đồng ta phải cái nạn sụt giá và cái nạn liên đồng tiêu diệt sau này.

Bắt đầu từ năm 1918, thì tự nhiên một đồng bạc đương đồ được tám quan, sực ngay xuống bảy quan, đến sáu quan, năm quan. (Đây là nói riêng một tỉnh Thừa-tiên, mà cũng dám chắc rằng ở các tỉnh khác cũng hạ giá như thế). Lúc bấy giờ Chính Phủ Nam Triều lập tức cho đúc ra hiệu tiền Khải-Định thông bửu. Hiệu tiền mới này mới phát ra thì tự nhiên trong ngoài và ba năm thì mất biệt. Rồi tiếp đến các hiệu tiền đương thời không dùng cũng lục tục mà chết ngất đi, mãi đến giờ đã hơn sáu bảy năm rồi mà cũng không thấy tái-hiện. Vì đó mà

đồng tiền, nhất là trong dân binh dân, trong hạng tiểu nông công thương, nhao nhao lên, kẻ thì nói bọn trục - phú nhà quê đem chôn giấu tiền đồng bạc nên, vì vào buổi đó nước ta phải một cái nạn tiền tệ. Trong nước đầu đầu cũng thấy lưu hành thứ bạc giấy hai góc, và thứ bạc giấy bằng đồng mà bạc. Tuy là tạm thời dùng các thứ bạc giấy và bạc đồng (l) đó, nhưng quốc dân phần nhiều chưa rõ, mà sanh ra lòng dốt kỵ mà giấu giấu đồng tiền đồng chẳng? Kể thì nói rằng vì giá đồng cao nên thợ đúc lấy tiền đồng mà đúc.

Hai lẽ đó thật đáng với nguyên lý (principe) Kinh-tế-học. (Còn nữa)

Quốc-lệ

VIỆC THẾ-GIỚI

A - ĐỒNG

TÀU

Tình-hình rối loạn ở Giang-tây (tín 10 Août). - Quân Thảo công-trừ tiến vào Nam-Xương. Quân Trương-phát-Khuê và quân Hạ-long đánh nhau ở Bạch-gia-san Tại các nơi trong thành Cửu-Giang đều có giấy xin giục đánh đđ Đồng-linh-Vệ và Chinh-phủ Vũ-hàn.

Phùng-ngọc-Tường. - Quân Phùng đã theo đường Kinh-hàn tiến lên mặt Hồ-bắc. Tổng-bộ đã dời đến Tân-hương. Tôn-truyền-Phương đã điện cho Trương-tác-Lâm rằng quân Phùng đã hợp ở Qui-đức, phải kịp cho viện-binh.

Điểm-tích-Son (tín 12 Août) - Viên Đại-biểu của cảnh Sơn-lây là Tô-thể-Nhân đến Bắc-kinh để tuyên-bố rằng Điểm-tích-Son vẫn quyề lấy phương-pháp hòa-bình để giải-quyết thời-cuộc, trừ khi ai công-kích thì Điểm mới k ai chiến.

Trương-tác-Lâm. - Trương định rằng sau khi lấy được Từ-châu thì thôi không tiến binh nữa. Nhưng Trương Tôn-Xương lại có định lấy được Bạng-phương rồi mới chịu thỏa-hiệp với Nam-kinh. Tôn-truyền-Phương thì nhất định kéo tràn mãi xuống Nam. Chu-ngọc-Phác thì định theo Từ-châu qua Lũng-nãi vào Hànam

Tướng giới-Thạch (tín 7 hương-hải ngày 15 Août). - Tướng giới-Thạch ngày 15 hương-hải khởi hành về Ninh-bà (thuộc Chiết-giang, quê quán của Tướng) Buổi tối, các nơi có tiếp được một bản thông điệp của Tướng ghi cho quốc-dân Trung-hoa nói rằng: nay Tướng tự thoái và bỏ chức Tổng-tư-Lệnh thế là để các phái trong Quốc-dân-dăng hòa-hiệp với nhau và Chinh phủ Hán-khẩu với Chinh-phủ Nam-kinh cùng nhau tiến lực. Song vì sự chia rẽ của các tướng-linh bấy giờ nên chưa thể qui cả binh quyền về tay Phùng-ngọc-Tường được.

CHƯƠNG THỨ BẢY

Hôm sau, Thái-duy lại vào trong ngục, thòim nạng Mã-Dĩ-Tê, dùng sức nâng hân nay buồn bã khác trước, trong tay Thái-duy có gậy gộc. Thái-duy biết g bảo rằng: có đến bữa nay có lẽ nghĩ việc ấy đã quá lắm rồi chứ.

Phải. - Thế thì có vấn muốn để cho anh Cai-Tri không tội mà chịu oan hay sao?

Không, tôi cốt nhận lấy tội để cứu người ấy đó. - Có ôi! Tôi đây nghĩ cũng kỹ rồi, có đâu có nhận tội, anh ta cũng không khổ đâu, và cũng là một việc không nhỏ cho cô, tôi xin lỗi, có cho tôi hỏi một điều: ông thân có nay làm gì? - Sao liên-sinh biết tôi còn có cha? - Tôi biết anh chứ, sao lại không? Tôi biết chắc có người chân-phạm về án ấy mà chưa nay chưa ai biết.

Thật thì liên-sinh nói thế, không khác nào báo tôi phải chết vậy.

Đương đương! có có liên minh cũng có ích, tôi nói trước rồi, ôi lại

có cũng không cần phải dấu cho đưa chân-phạm làm gì, tôi đã biết rõ người ấy rồi, có còn phải vì chỉ mà bình vực cho người chồng là một tên gian ác đó làm gì chứ.

Thái-duy nghĩ chân-phạm là chồng người chị có Mã-nương nên nói như vậy, Mã-có-nương cười rằng:

Tiền-sinh làm đó, có đâu? - Tôi có làm đâu, tôi biết rằng người này đem giấy giả đưa cho người chị có, báo đưa cho cô, mà người chị có không biết là giả.

Cô Mã-nương nín lặng hồi lâu rồi nói:

Tiền-sinh thật là người lạ, liên-sinh đã có thấy người chị tôi bao giờ?

Chưa gặp bao giờ, nhưng mà tôi biết tên chân-phạm là điều quyết tâm, nên tôi dám đoán người chị có là vợ tôi.

Thế thì liên-sinh, sao mà biết giấy giả là của chị tôi đưa cho tôi?

Ấy là cái nghề hay của nhà Trinh-thám, không nói với cô được duy hôm nay thì tôi biết chắc rằng cô không đành chịu khổ để cứu cha cô đâu, thật là chịu khổ để cứu cha cô người chân-phạm đó thôi, thế thì sao cô không biến kế mà cứ giữ khư khư như vậy?

Vậy thì người làm giấy giả ấy là ai, tên họ là gì, liên-sinh có biết không?

Thái-duy nguyên không biết tên nên trả lời rằng: sao lại không biết, nhưng tôi có nói với cô đâu.

Thế thì liên-sinh đã gặp A-Tòa chưa?

Đã. - Nó có nhận tội không?

Sao có lại hỏi đỡ như vậy? xưa nay bọn dân-dồ khi nào nó chịu đem tội nó mà cáo với người khác đâu, nếu như nó chịu thì tôi có đã ra khỏi chỗ này lâu rồi, có đâu nằm mãi trong này, nên tôi nói thực, việc ấy chỉ một mình tôi biết mà thôi.

Tiền-sinh muốn bắt người ấy hay sao?

Phải, tôi chỉ nghĩ đợi thì giờ mà thôi.

Ôi chao ôi, sao liên-sinh không có lòng thương người ti nào?

A-Tòa là một tên gian ác, nếu không trừ nó, thì nó còn làm hại cho xã-hội còn nhiều, tôi xin hỏi cô một điều: làm sao mà cô không giết thân cô để l cứu một người gian-ác như thế?

Tiền-sinh nay đã hiểu rồi chứ, A-Tòa là chồng chị tôi, nên tôi cứu nó.

A-Tòa là người nước Anh, có cũng là người làng nó hay sao?

Không, tôi đã biết tôi lấy nó cũng không biết nó là đồ gian hoạt, nhưng mà tự ý tôi xét, thì lúc thiếu-niên, nó cũng là con nhà sang trọng nước Anh, nhân bị án gì đó mới trốn qua nước ta lúc kết thân, hoặc giả chỉ tôi vì một cái gì bất đắc dĩ, mà phải phải nghe, cho không phải là đi tình chân chánh.

Có nói phải, tôi cũng mong ước lời nói cô là đúng; người ấy kẻ thân với chị có, mà không phải bởi đi tình, thì tôi sẽ bắt anh ta bỏ giam trong ngục cả đời. Cô chưa biết hay sao, tôi sẽ đi chậm chậm mà không muốn phát việc ra, là chỉ có cứu cho chị có đó mà thôi.

Cảm ơn Tiền-sinh, chứ Tiền-sinh nói, tôi xin nói thật.

Chỉ có lấy người ấy, đã bao lâu rồi? - Gần một năm nay.

Lẽ cưới có theo luật không?

Theo luật.

Hai người lúc mới thành thân tình hình ăn ở với nhau thế nào? - Chỉ tôi lúc đó mới mười bảy tuổi, gặp A-Tòa trong một nhà khách-sạn, chỉ tôi chỉ vì có muốn làm giàu nhà sang trọng mà phải lòn người đó.

Tình hình trong nhà có ra thế nào?

Cha tôi trước là một nhà buôn giàu đã về ở nhà quê, tự phụng rất kiệm ước, có lợi dư bao nhiêu, đều cho chị tôi đi.

(Còn nữa)

Ngày 17 Aout lại có tin từ Thượng-hải rằng Phóng-ngọc-Tướng sẽ làm Tổng-tư-lệnh Nam-quân, như vậy thì phong-trào công-sân sẽ lại hành-trường. Có lẽ Phóng đã phải người đi thương-thuyết với Chánh-phủ Hán-khẩu và Chánh-phủ Nam-kinh cũng như thỏa-hiệp để tiếp-tục việc Bắc-phạt.

Tin Vân-nam (Ngày 16 Aout). - Có tin Vân-nam gửi cho hàng Arip rằng nhiều nơi trong tỉnh Vân-nam, nông-dân đã lập các đoàn độ 50 người một để chống lại với giặc cỏ. Chính-phủ vừa mới ra khỏi được 150.000 đồng bạc cho những n. à nghèo các huyện về tây-bộ Vân-nam đã bị giặc cỏ phá hại.

M. Lépassier là lính-sự Pháp đã cầm ơn viên Thị-trưởng Vân-nam-phủ đã bảo-vệ cho các kiều-dân ngoại-quốc.

Lương Ly-chao-Tướng là tướng giặc đã được cử làm Tư-lệnh đối quân tiền-phong đi đánh tướng Trương-nhữ-Kỳ (về cảnh Hồ-nhược-Ngã). Lý đã kéo quân vào Mông-tư Trương-nhữ-Kỳ mới ra khỏi được Lạc-phong đã đánh với bộ-tướng của Long-Vân. Kết cục một bên lui về Hong-hai (Trương) một bên lui về Ly-hien.

Quân Qui-Châu của Hồ-nhược-Ngã xin cứu-viện nay đã đến bờ cõi Vân-nam. Hai người đặc phái của Hồ với Trương đã được cử đi thương-lượng việc liên-minh các bộ-tướng của Hồ và của Long.

(Lược theo Arip ngày 19 Aout)

NHẬT

Nhật đối với Trung-hoa. - Bộ Ngoại-giao sẽ rằng Tướng-giới-Tuoch mà tự-thoại thì sẽ gây nên nhiều sự rối loạn ở miền Dương-tử.

Có mấy viên Hành-chính yếu-cầu rằng Chánh-sách của Nhật ở miền Dương-tử đứng thay đổi gì hết. Họ nói rằng cái vấn-đề gây ra vì sự chánh-phủ Nam-kinh đặt mấy ngạch thuế trái lệ đó vừa mới giải-quyết xong rồi, vì Chánh-phủ Nam-kinh nay đã là tân.

Có lẽ kỳ hội-đồng Nội-các gần đây sẽ bàn về vấn-đề rút quân đóng ở Sơn-dông về.

Trương-tác-Lâm đã hạ-lệnh ngăn ngừa phong-trào bài Nhật ở Phụng-thiên.

(Arip ngày 18, 19 Aout)

Phi-luật-tân

Tin Manille (ngày 15 Aout). - M. Tan Malakka về đảng dân-c ở Chà và bị nghi là người tuyên-truyền cộng-sản. Chánh-phủ Hà-lan đã yêu-cầu bắt và trả về Chà và nên có Cảnh-sát Phi-luật-tân mới cho tra xét các nhà H-tự những hội thuy-thuyền là chủ bạn bè với Tan Malakka thì họ cãi rằng Malakka không phải về đảng cộng-sản. Họ lại có làm đơn xin tha cho y nữa.

(Arip ngày 17 Aout)

AU MỸ

PHÁP

Pháp-Đức giao-thiệp (Tin Paris, 17 Aout). - Cuộc diễn-dịch Pháp-Đức kéo dài đến tận đêm khuya. Buổi sáng hai nước đã ký giao-ước nhất định công nhận điều "đổi đổi theo hàng lối-huế-quốc" về hầu hết những hóa-vật xuất-khẩu. Bản giao-ước lại đề Nghị-viện Pháp được hoàn-toàn tự-do liệu-lượng các việc cải cách quan-thuế đã dự-định. Các thể-lệ về tư-nhân về hội-xã, cũng các thể-lệ về sự giao-thông trên biển và trên sông, về hóa-xa, về hàng hóa và tàu bè Đức ở các xứ thuộc-dịa và Bảo-hộ của Pháp đều định theo Vạn-quốc công-pháp và thường thường chiếu theo các bản hiệp-ước đình-kết gần đây ở Liệt-quốc-hội. Bản giao-ước này sẽ bắt đầu thi-hành từ ngày 6 Septembere, đến 15 Decembre 1928 mãn hạn.

(Arip ngày 18 Aout)

ĐỨC

Dur-luân đối với bản giao-ước Pháp-Đức. Đại-khai thi báo-giới đều hoan-nghehnh bản giao-ước Pháp-Đức. Về khoản nước Pháp chịu bỏ cái quyền do Hòa-ước Versailles được tạm-áp các của cải Đức khi nào Đức không thể trả bồi-thường, thì các báo lại thỏa ý lắm. Song họ cũng còn bất-mãn về khoản Pháp không chịu bỏ sự hạn-chế thương-mại Đức ở Ma-lac-kha.

(Arip ngày 19 Aout)

THỤY-SI

Tin Genève. - Chánh-phủ Xô-viết đã đánh điện-tin cho Liệt-quốc-hội rằng trước có hứa dự Kỳ Hội-ngập thứ ba về Giao-thông và Chuyển-vận, nhưng nay không nhận nữa họ viện lẽ rằng Đại-biểu-đoàn của họ sẽ không được đối-fải đồng-dăng với Đại-biểu các nước khác.

NGA

Ở Varsovie nghe tin rằng các dân-viên của phái cầm quyền ở Nga được phép mang khí-giới để phòng sự xung-đột với đảng viên Cộng-sản về phái phản-đối.

Nhân-dân nhà quê vì mùa màng kém phải đầu lùa đi. Ở Ukraine (Út-khắc-lan) đã sắp sửa thiếu bột mì; họ dự-đoan đến mùa đông này sẽ có 3 triệu thợ thất-nghiệp.

ÁI-NHI-LAN

Nghị-viện đã bỏ 72 phiếu khả-quyết đối với 71 phiếu phủ-quyết đề bác bản đề-án định e bạc - chính-phủ Cosgrave, (đó là nhờ có phiếu quyết-nghị của Nghị-trưởng). Nghị-viên đến ngày 11 Octobre sẽ họp lại.

(Arip ngày 11 Aout)

HY-LAP

M. Zaimima đã tổ-chức một Nội-các liên-hiệp (tổ-tập) các đảng, chỉ trừ đảng binh-dân mà thôi, các Thượng-thư mới nay sẽ tuyên-ihệ (Arip ngày 18 Aout)

Nội-các mới xem chừng chắc được đa-số tán-thành. Trong Chương-trình mới có việc Chính-dồn tài-chính cùng việc mở một Ngân-hàng phái-phần và một Ngân-hàng nông-phố. M. Mecnalacopoulos cử đề hộ Ngoại-giao.

(Arip ngày 19 Aout)

HOA-KY

Sir Deterding là Tổng-ly Công-ly dầu hỏa "Royal Dutch" ở Anh có viết thư cho viên Đại-ly của công-ty ở Mỹ-châu như sau này: "Tôi được tin rằng Công-ty "Standard oil" đã đình-kết với nước Nga một bản hợp-đồng lệ-trong hạn là 5 năm để tranh lấy lợi-quyền ở thị-trường Án-độ thuộc Anh và bán dầu hỏa Mỹ ở đó. Tôi không muốn để cho họ hưởng riêng được những lợi-lợi "xù" mà làm thiệt chung cho cả nghề dầu-hỏa, nên tôi sẽ ra sức phản-đấu ở khắp thế-giới cho đến kỳ cùng.

(Arip ngày 19 Aout)

HUYNH - THÚC - KHÁNG

Công - Ty

Lời kính cáo anh em cố-động Công ty từ ngày thành lập đến nay (10 4 1927) chúng tôi lo việc nhà in và tờ báo, công việc khó khăn, nên tiến hành phải dẫu chậm trễ, thật phụ lẫm lòng anh em trông mong nhiều.

Nay nhà in đã tạm yên mà tờ báo cũng xuất hiện, vậy anh em ai còn thiếu nữa phần chưa góp, xin gửi lại cho chúng tôi để có sắp đặt công việc, còn cả - phiếu và điều - lệ, kúi in xong sẽ gửi cho anh em.

NÊN CHÚ Ý

HUYNH-THÚC-KHÁNG ba chữ gần đây anh em gửi thư từ, mандat, nhiều người viết sai (như Huỳnh mà viết Hoàng, Kháng mà viết Khán, vân vân), có đều không tiện. Vậy xin anh em có gửi thư từ thì viết cho đúng HUYNH-THÚC-KHÁNG cho tiện việc lãnh nhận, cảm ơn.

Huỳnh-Thúc-Kháng

VIỆT-NAM ĐƯỢC-PHÒNG

PHẠM-DOÁN-ĐIỂM

(Tổ-nghiep trường Y-khoa Hanoi)
Nguyễn Báo-chế viên sở Y-lý Annam)
HIỆU CHỈNH: TOURANE, ANNAM
Đến ngày 22 Aout này thì nhà Việt-nam được-phòng của M. Phạm-doán-Điểm sẽ khai trương, có đủ các thứ thuốc ở Tây và nhiều thuốc tự-chủ nhân báo-chế lấy.
Xin quý khách chú-ý và chiến-cố đến cho.

MINH TẠ LƯƠNG-Y

A Monsieur PHAN-VAN-HY
Mdecin auxiliaire de l'Assistance
Rue Paul-Bert - HUẾ

Tên tôi là Nguyễn-Đức-Kết có người con tên là Nguyễn-mộng-quy đau bệnh thương hàn uống các thứ thuốc cũng đã nhiều; mà bệnh càng ngày càng nặng, tôi lấy làm lo quá; may sao có hai người bạn đến chơi mạch bảo tôi rằng: có Quan Phan-vap tly làm mdecin auxiliaire de l'assistance à Hué, được phép mở phòng thuốc ở phố Paul-Bert gần cầu Gia-hội; tôi nghe thấy hai người bạn nói mừng lòng, lập tức đi ngay khi 12 giờ chưa được lúc Quan nghỉ tôi đến mời. Quan nghe thấy nói liền ngày hỏi căn bệnh, rồi Quan lấy thuốc đi ngay đến coi mạch cho thuốc uống và tiêm, trong hai ngày bệnh đã được như thường; sau Quan cho uống thuốc bổ, nay người con tôi đã được mạnh khỏe như trước, nên tôi chẳng biết lấy chi mà tạ ơn Quan xứng đáng; vậy tôi xin có mấy lời dâng nén báo chương cảm tạ ơn Quan và khen tặng Quan có công nghiên cứu về đường tây được chữa bệnh rất thần tình sau tôi có mấy nhời bày tỏ công Quý liệt như ai có bệnh kịp đến mời Quan thì Quan cũng hết lòng cứu cấp như việc của tôi.

Nay kính búi:

Bàn-Lâm-Viện dất-Chiêu
NGUYỄN-ĐỨC-KẾT
Directeur Trung-Vinh-Thịnh
Rue Paul-Bert - HUẾ

HIỆU HƯƠNG-KY

PHOTO

84 Rue Jules - Ferry Hanoi

Chụp ảnh mỹ-thuật và ảnh trắng men, bán các thứ máy ảnh, kính, giấy, thuốc ảnh và các đồ dùng về việc làm ảnh, lại bán các thứ đèn manchon, các quý-khách ông nào muốn mua thứ gì xin cứ viết thư về lấy (catalogue) quyền mẫu hàng, bản hiệu xin gửi lững ngay, không phải trả tiền.

LIÊN-THÀNH

ĐÔNG-PHÁP-SÂN-VẬT

Cổ-phần hữu hạn Công-ty.
Tư-bản 133.500\$00

Tổng-Cuộc tại Saigon
Phân-Cuộc: { Phan-thiết
Mô-lô
Phân-phần chất: { Khánh-hội (Sài-gòn)
hóa nghiên: { Thành-Đức (Phan-thiết)
Khánh-hội (Sài-gòn)
Đức-Thắng (Phan-thiết)
Hưng-long (Phan-thiết)
Xưởng ch tạo: { An-hải (Phá-hải)
Hải-Tân (Phan-rí)
Khánh-thiện (Mô-lô)
Phòng nghi: { Khánh-đức (Phan-thiết)

Công ty thành lập đã gần 20 năm, chuyên nghề chế tạo và bán nước mắm, nước muối ngon lành, hợp pháp vệ sinh, đúng luật và nhiều thuốc tự-chủ nhân báo-chế lấy.

Xin quý khách chú-ý và chiến-cố đến cho.

PHARMACIE NGUYỄN - VAN - TRI

Tại châu thành Mytho (Nam-Ky) có Nhà Thuốc Tây

SÁNG	1. Đó là nơi rất xứng đáng cho Đông-bào tới lui giao thiệp vì tại đó có bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ thuốc Tây y như các Đại-Dược-Phòng Lan-gia ở Saigon vậy.	ĐU
CHỮA	2. Là nơi đáng cho Đông-bào tin cậy, vì ông chủ nhà thuốc này là Bào tá sư có bằng cấp chuyên môn về nghề bào chế, đã có làm việc tại kho thuốc của Nhà-nước ở Chợ quia gần năm, nay đích thân người đứng coi BẢO CHẾ CÁC THUỐC ĐƯỢC LIỆU Y THEO TOÀN QUAN THẦY.	NGƯA
TRÂM	3. Là nơi đáng-bào có vai lòng tại vùng, vì ông NGUYỄN-VÂN-TRI, là người Annam, tính tình vui vẻ, biết tiếp vật đại chơn, cử chỉ khoan hòa, việc mua bán rất thật thà ngay thẳng; ĐÔNG BÀO / MUỐN HỎI THĂM CÁC ĐÔNG THUỐC MEN ONG SÁNG LÔNG BẮP TỬ.	MUON
NGÂN	4. Xy là một ngôi hàng mà Đông-bào ta nên chiếu cố, hãy và giúp cho đường thương mại của Annam mình, đừng để làm gương cho đũa bên tin.	MỘT
ĐAI		HỮNH
THUỐC		PHONG
LÀ		KY

XIN CON HỒNG CHÁU LẠC, HẸY NHỚ GIỒNG LẠC HỒNG !

MỘNG LƯƠNG THƯ QUÁN

VƯƠNG - GIA - BẬT

CANNAM NHATRANG

Bán đủ các sách quốc văn xuất bản tại Nam Bắc Kỳ. Bán các thứ dùng ở các nhà trường: Giấy, vở, bút, mực, tranh quốc sử v. v.

Đại-ly các nhà Báo: L'Annam, L'Echo-Annamite, La Tribune Indochinoise, Đông Pháp Thời Báo, Nhật Tân Báo, Thực Nghiệp Dân Báo, Tiếng Dân Báo, Rạng Đông Tạp Chí, vân vân.

Đại lý cho nhà thuốc Việt Nam Võ-Đinh-Dẫn Dược phòng ở GOCONG.

Bán buôn và bán lẻ, các thứ vải nội-hóa, và các đồ nội hóa và tạp hóa.

Có cho thuê đủ các thứ truyện quốc ngữ.

Tiêng đồn vang.

Đi đến đâu cũng nghe thấy tiếng họ đồn vang về mấy thứ thuốc của Hiệu chính Từ-ngọc-Liên 46 rue Principale à Dapeau và chỉ điểm Từ ngọc Liên 74 rue Tiensin à Hanoi.

Nhất là những thuốc cam trẻ như là: «Hóa trường phi nhi tân» n. 11 giá 0 p. 40 để trị các chứng cam tử, cam run, đi sòng phần, là cắt tanh, to bụng ăn không tiêu, gây côm, chỉ dùng 1 lọ thì sạch cam, khiến trẻ ăn được mà trở nên khỏe mạnh. - Thứ hai đến thuốc Ho trẻ con n. 1 giá 0p.35 ru trẻ ho nặng đến đâu cũng khỏi. - Thứ ba đến thuốc lý n. 5 giá 0p. 48 bất kỳ già trẻ ru bệnh kinh niên chỉ dùng 1 lọ là khỏi hẳn. - Thứ tư đến rượu bổ n. 2 để trị các chứng

té bại đau xương thì thạnh lắm, rượu này các ông bà già dùng thì khỏe lạ giá 2p.00. - Bản liệu lại có thứ thuốc ghê chữa rất giản dị giá 0p 10 Còn 2 thứ thuốc nữa, khắp ba kỳ Trung Nam Bắc đều biết tiếng là thuốc lạn n. 3 giá 1p.50 thuốc đương mai n. 6 giá 2p.00, Hai thứ thuốc này đã được thiên hạ tặng cho bản phòng chủ nhân cái danh hiệu «Vua thuốc lạn».

Các hiệu đại lý: Haiphong Hương Hát Thư Diêm, 92 Boulevard Bonnal, - Nam định Ich Sinh Đường 190 phố Khách. - Vinh M. Lê đình Mai, n. 3 Yên miếu sau đền Hội quán. - Tuyên quang hiệu thợ may Lương viết Tư 6, Rue Xuân hòa. - Hanoi Kim đức Giang, 83 phố hàng Bỏ.

NHÀ IN TIẾNG DÂN

ĐƯỜNG ĐÔNG-BA. - HUẾ

IN SÁCH VỐ VÀ CÁC GIẤY MÀ